

Bản án số: 220/2017/HSST

Ngày: 17/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN PHƯƠNG LAN ANH**
- Hội thẩm nhân dân: Ông **NGUYỄN NHƯ LIÊM**
Bà **NGUYỄN THỊ MỘNG LÀNH**
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **TRƯƠNG ĐÌNH BẢO NGỌC** – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Bà **NGUYỄN THỊ HẠNH CUNG** – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 316/2017/TLST-HS ngày 12/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh P (Cuba) - Sinh năm: 1992; Nơi ĐKNKTT: 87 Cù Lao H, phường Vĩnh T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: 67C Cù Lao H, phường Vĩnh T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 7/12; Cha: Nguyễn Ngọc L (chết); Mẹ: Phạm Thị Ngọc H (sinh năm 1972); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/7/2009 Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh, tại Trung tâm giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Khánh Hòa. Chấp hành xong ngày 15/7/2011. Ngày 28/12/2012 Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh, tại Trung tâm giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Khánh Hòa. Chấp hành xong ngày 06/01/2015. Bản án số 145/2017/HSST ngày 01/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phùng Hữu T – Sinh năm 1992; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 33, khóm Sơn H, phường Vĩnh T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 8/12; Cha: Phùng Văn P (sinh năm 1968); Mẹ: Trần Thị H (sinh năm 1972); Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số: 73/2008/HSST ngày 14/4/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử

thách là 48 tháng, tính từ ngày tuyên án, về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/8/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Ông **Trương Hữu N** – sinh năm: 1984. Địa chỉ HKTT: thôn Ngọc S, xã Thanh N, huyện Thanh Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Chỗ ở hiện nay: 16A1 đường Lãn Ô, phường Vạn T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị Thu Trinh

Địa chỉ: Thôn Đắc L, xã Vĩnh P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà Trần Thị Hương

Địa chỉ: Tổ 33 Khóm Sơn H, phường Vĩnh P, tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bà Võ Thị Hương

Địa chỉ: Tổ 35 Hòn C, phường Vĩnh P, tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền mua ma túy sử dụng nên Nguyễn Anh P rủ Phùng Hữu T đi trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ ngày 25/5/2016, Thiện điều khiển xe máy BKS: 79N4-4940 chở P đi trên các tuyến đường trên thành phố Nha Trang tìm cơ hội đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà số 30 Phan Chu Trinh, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, thấy 01 máy cắt sắt hiệu Black & Decker KTM335 của anh Trương Hữu N, đang để ở trong nhà, quan sát thấy không có người trông coi, P nói T dừng xe lại để P vào nhà lấy trộm máy cắt trên. Nghe vậy, T dừng xe và đứng ngoài cảnh giới, còn P đi bộ vào nhà lấy máy cắt rồi mang ra xe cùng T chở đi hướng đường Lê Hồng Phong. Lúc này lực lượng Công an tuần tra phát hiện, truy đuổi bắt giữ P, T cùng tang vật.

Tại cơ quan Công an, Nguyễn Anh P và Phùng Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 217/TCKH ngày 25/5/2016 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBND Tp. Nha Trang kết luận: 01 máy cắt Black & Decker KTM335 giá trị 2.125.000 đ (Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 235/KSĐT ngày 11/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Anh P, Phùng Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang vẫn giữ nguyên nội dung như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 50, khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Anh P, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh P từ 09-12 tháng tù giam, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 145/2017/HS-ST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang. Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 đối với bị cáo Phùng Hữu T, xử phạt bị cáo Phùng Hữu T từ 12-15 tháng tù giam. Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H không yêu cầu nên không xem xét. Người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thu Tr, bà Võ Thị H vắng mặt tại phiên tòa nên đề nghị Hội đồng xét xử tách phần dân sự ra thành vụ kiện dân sự khác khi các đương sự có đơn yêu cầu. Về vật chứng vụ án: Đã trả lại chủ sở hữu nên không xem xét. Về án phí: đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo nói lời sau cùng là đã nhận ra lỗi làm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa, trở thành công dân tốt của xã hội, cam kết sẽ không tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để khẳng định bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố các bị cáo Nguyễn Anh P, Phùng Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2] Qua nghiên cứu, xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua phần xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử xét thấy đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự quản lý của nhà nước về công tác giữ gìn an ninh trật tự công cộng, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân, nên cần phải bị xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Anh P: Bị cáo tuy chưa có tiền án nhưng là người có nhân thân xấu. Bị cáo nhiều lần bị Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Khánh Hòa. Ngoài ra, ngày 01/8/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 145/2017/HSST ngày 01/8/2017, trong bản án này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 15/4/2017 nên cần tổng hợp hình phạt của bị cáo Nguyễn Anh P theo quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, hành vi phạm tội mà bị cáo P đã gây ra cần phải được ấn định bằng một mức phạt tương xứng theo quy định của pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Phùng Hữu T: Bị cáo có một tiền án về tội “Cố ý gây thương tích”, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng theo bản án số 73/2008/HSST ngày 14/4/2008, tuy nhiên qua kết quả xác minh của Cơ quan công an, bị cáo Phùng Hữu T chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xem là xóa án tích theo quy định tại Điều 67 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần áp dụng thêm tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Do đó, mức hình phạt của bị cáo Phùng Hữu T phải được xem xét, áp dụng bằng một mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Nguyễn Anh P.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sửa đổi thành người tốt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H không yêu cầu nên không xem xét. Người bị hại ông Trương Hữu N, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thu T, bà Võ Thị H vắng mặt tại phiên tòa nên tách phần dân sự ra thành vụ kiện dân sự khác khi các đương sự có đơn yêu cầu.

[6] Về vật chứng vụ án: Đã trả lại chủ sở hữu nên không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Anh P, Phùng Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Anh P, Phùng Hữu T** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 50, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh P 01 (một) năm tù**. Tổng hợp phần hình phạt 09 tháng tù giam của bản án hình sự sơ thẩm số 145/2017/HSST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, buộc

bị cáo Nguyễn Anh P phải chấp hành chung hình phạt tù cho cả hai bản án là **01 (một) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/4/2017.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138, các điểm g, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Phùng Hữu T 01(một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2017.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H có mặt và không yêu cầu nên không xem xét. Người bị hại ông Trương Hữu N, và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác là bà Nguyễn Thị Thu T, bà Võ Thị H vắng mặt tại phiên tòa nên tách phần dân sự ra thành vụ kiện dân sự khác khi các đương sự có đơn yêu cầu.

* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Anh P, Phùng Hữu T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND Tp.Nha Trang;
- Chi cục THA DS Tp.Nha Trang;
- Công an Tp.Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu án văn+ hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Phương Lan Anh